

Số: /STC-GCS

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

V/v kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công

Kính gửi:

- Văn Phòng Đại biểu Quốc Hội và Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội thuộc thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Ủy ban nhân dân thành phố Thủy Nguyên.
- Các Doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND thành phố.

Thực hiện Công văn số 1456/BTC-QLCS ngày 10/2/2025 của Bộ Tài chính về việc kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công;

Thực hiện Công văn số 1209/VP-TCNS ngày 20/2/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công (*Gửi kèm theo*). Trong đó giao: Sở Tài chính chủ động triển khai kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê đối với các đơn vị tổng hợp và đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của thành phố; Thực hiện việc kiểm tra trong suốt quá trình thực hiện Tổng kiểm kê đến khi hoàn thành Báo cáo Tổng kiểm kê của Ủy ban nhân dân thành phố gửi Bộ Tài chính.

Sở Tài chính triển khai công tác kế hoạch kiểm tra công tác chuẩn bị và thực hiện Tổng kiểm kê như sau:

1. Cách thức kiểm tra

Kết hợp kiểm tra theo cụm/khối và kiểm tra trực tiếp tại một số Sở/ngành/địa phương có quy mô, số lượng tài sản và đơn vị kiểm kê lớn, tài sản phức tạp, có tiến độ thực hiện chậm.

2. Đối tượng kiểm tra:

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Điều 2 Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ, điểm 4 Công điện số 138/CD-TTg ngày 20/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ, trên cơ sở kết quả thực hiện Tổng kiểm kê do các Sở, ngành, địa phương báo cáo, cập nhật trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công, Sở Tài chính sẽ tiến hành kiểm tra tập trung vào các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương có quy mô tài sản và số lượng đơn vị kiểm kê lớn, tài sản phức tạp, tiến độ triển khai chậm, cụ thể:

a) Kiểm tra theo cụm, khối: Thực hiện kiểm tra tại Trụ sở Sở Tài chính đối với các cụm/khối:

- Thành phố: (i) Một số Sở, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Địa phương: Thực hiện kiểm tra theo cụm: (i) Cụm các quận; (ii) Cụm các huyện.

b) Kiểm tra trực tiếp:

Tại một số Sở, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và một số địa phương.

Trong quá trình thực hiện, trên cơ sở theo dõi tiến độ thực hiện thực tế của các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công, Sở Tài chính sẽ thông báo lịch kiểm tra cụ thể.

3. Nội dung kiểm tra:

a) Kiểm tra công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý.

b) Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành Tổng kiểm kê của cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra (việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê, xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm kê).

c) Kiểm tra công tác hướng dẫn, tập huấn cho các đối tượng kiểm kê, đối tượng tổng hợp dữ liệu là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý.

d) Kiểm tra trực tiếp việc thực hiện kiểm kê, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê tại một số đơn vị kiểm kê, đơn vị tổng hợp.

(Gửi kèm Mẫu Đề cương nội dung kiểm tra)

4. Thời kỳ kiểm tra: Từ ngày 01/04/2024 đến ngày tiến hành kiểm tra trực tiếp.

2.5. Thời gian dự kiến kiểm tra: Quý I/II năm 2025. Thời gian kiểm tra cụ thể, Sở Tài chính sẽ thông báo cho đối tượng được kiểm tra.

Sở Tài chính xin thông báo để các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện biết, chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD T.X.T;
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Xuân Toàn

Phụ lục 1 (mẫu dành cho đơn vị tổng hợp)

**ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG KIỂM TRA CÔNG TÁC CHUẨN BỊ,
THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG**

(Kèm theo Công văn số /STC-GCS ngày /02/2025 của Sở Tài chính)

1. Công tác chuẩn bị kiểm kê:

- Các biện pháp, hình thức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định (Ví dụ như: Công văn, văn bản hướng dẫn, báo chí, phát thanh, truyền hình...)

- Việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê, Tổ kiểm kê, Kế hoạch triển khai kiểm kê (Đúng hạn, không đúng hạn).

- Việc triển khai hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý:

+ Hình thức hướng dẫn, tập huấn.

+ Số lượng đơn vị được tập huấn/tổng số đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê.

- Việc chấn chỉnh công tác, hạch toán kế toán quản lý tài sản theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, thành phố.

2. Công tác kiểm kê thực tế:

(1) Số loại tài sản kiểm kê thuộc phạm vi quản lý/ tổng số 19 loại tài sản kiểm kê theo Quyết định 213/QĐ-TTg.

- Tình hình quản lý tài sản kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi quản lý của Sở/ngành/địa phương (*việc quản lý các tuyến đường giao thông, nhà văn hoá, chợ, kết cấu hạ tầng thủy lợi, đường thủy nội địa...thuộc phạm vi quản lý*).

(2) Công tác kiểm kê thực tế của đối tượng thực hiện kiểm kê

- Tổng số đơn vị thuộc phạm vi quản lý thuộc đối tượng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê đã thành lập Tổ kiểm kê; số lượng đơn vị thành lập Tổ kiểm kê đúng hạn (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê đã đăng ký đối tượng kiểm kê trên Phần mềm tổng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản).

- Số lượng đơn vị gửi báo cáo kiểm kê trên Phần mềm tổng kiểm kê (chia theo từng loại tài sản), trong đó, chia ra số gửi báo cáo đúng hạn và số gửi báo cáo chậm so với kế hoạch của Sở, ngành, địa phương.

(3) Công tác duyệt báo cáo của đơn vị tổng hợp

- Kết quả thực hiện kiểm tra tính logic của số liệu tại Báo cáo của đơn vị.

- Số lượng báo cáo của đối tượng thực hiện kiểm kê đã được đơn vị tổng hợp là cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp duyệt (chia theo từng loại tài sản).

3. Công tác tổng hợp kết quả kiểm kê:

- Tổng số đơn vị tổng hợp.
- Số lượng đơn vị tổng hợp đã gửi báo cáo tổng hợp kết quả kiểm kê của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý (chia theo từng loại tài sản); trong đó, chia ra số gửi báo cáo đúng hạn và số gửi báo cáo chậm so với kế hoạch của Sở, ngành, địa phương.

4. Đánh giá kết quả thực hiện

4.1. Đánh giá mặt đạt được.

4.2. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân.

4.3. Đề xuất, kiến nghị.

**** Công tác chuẩn bị các tài liệu chứng minh phục vụ công tác kiểm tra:***

- Các Quyết định thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê, Tổ kiểm kê, Kế hoạch kiểm kê.

- Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Các tài liệu khác có liên quan.

Phụ lục 2 (mẫu dành cho đơn vị kiểm kê)

**ĐỀ CƯƠNG NỘI DUNG KIỂM TRA CÔNG TÁC CHUẨN BỊ,
THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG**

(Kèm theo Công văn số /STC-GCS ngày /02/2025 của Sở Tài chính)

1. Công tác chuẩn bị kiểm kê:

- Các biện pháp, hình thức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định (Ví dụ như: Công văn, văn bản hướng dẫn, báo chí, phát thanh, truyền hình...)

- Việc thành lập Tổ kiểm kê, Kế hoạch triển khai kiểm kê (Đúng hạn, không đúng hạn).

- Việc triển khai hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê là các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý:

+ Hình thức hướng dẫn, tập huấn.

- Việc chấn chỉnh công tác, hạch toán kế toán quản lý tài sản theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, thành phố.

2. Công tác kiểm kê thực tế:

- Số loại tài sản kiểm kê thuộc phạm vi quản lý/ tổng số 19 loại tài sản kiểm kê theo Quyết định 213/QĐ-TTg.

- Tình hình quản lý tài sản của đơn vị: tài sản cố định, tài sản kết cấu hạ tầng (việc quản lý các tuyến đường giao thông, nhà văn hoá, chợ, kết cấu hạ tầng thủy lợi, đường thủy nội địa...thuộc phạm vi quản lý).

- Riêng Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng cấp huyện bổ sung báo cáo danh mục các công trình xây dựng đã hoàn thành: tài sản cố định, tài sản kết cấu hạ tầng (giao thông, văn hoá, y tế...) do Ban làm chủ đầu tư đang quản lý/bàn giao cho các đơn vị quản lý sử dụng?

3. Đánh giá kết quả thực hiện

3.1. Đánh giá mặt đạt được.

3.2. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân.

3.3. Đề xuất, kiến nghị.

*** Công tác chuẩn bị các tài liệu chứng minh phục vụ công tác kiểm tra:**

- Các Quyết định thành lập Tổ kiểm kê, Kế hoạch kiểm kê.

- Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

- Sổ theo dõi quản lý tài sản năm 2024 của đơn vị thực hiện kiểm kê thuộc đối tượng được kiểm tra.

- Các tài liệu khác có liên quan.